

Bản án số: 157/2022/HNGĐ – ST
Ngày: 26 – 8 – 2022.
V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Thụy;
2. Bà Trần Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Bích – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không.*

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 465/2022/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 318/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 312/2022/QĐST – HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Cúc, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số 7M3, khóm Hòa Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Ông Võ Bảo Trường Chinh, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số 52/37 khóm Đông Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

(Bà Cúc có đơn xin vắng mặt, ông Chinh vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cúc trình bày:

Về quan hệ hôn nhân và gia đình: Bà Nguyễn Thị Cúc và ông Võ Bảo Trường Chính tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 08/9/2019 tại Ủy ban nhân dân phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến tháng 08/2022 thì ly thân đến nay. Nguyên nhân do ông Chính không quan tâm chăm lo cho vợ con, thường xuyên đánh vợ. Bà Cúc đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng ông Chính vẫn không sửa đổi. Do tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Cúc yêu cầu được ly hôn với ông Chính.

Về con chung: Bà Cúc và ông Chính có 01 con chung tên Võ Bảo Khang, sinh ngày 11/8/2019. Con chung hiện nay đang sống với bà Cúc. Sau khi ly hôn, bà Cúc yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu ông Chính cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Cúc không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn ông Võ Bảo Trường Chính không nộp văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

** Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:*

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cúc có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Bị đơn ông Võ Bảo Trường Chính vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị Cúc và ông Võ Bảo Trường Chính là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết.

[1.2] Sau khi nhận được quyết định hoãn phiên tòa, bà Cúc có đơn nộp cho Tòa án với nội dung đề nghị xét xử vắng mặt; ông Chính đã nhận được các văn bản tố tụng của tòa án nhưng không có ý kiến trình bày và vắng mặt trong toàn bộ quá trình tố tụng; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Cúc và ông Chính là đúng theo qui định tại khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cúc và ông Võ Bảo Trường Chính tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 08/9/2019 tại Ủy ban nhân dân phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến tháng 08/2022 thì ly thân đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn nguyên đơn bà Cúc trình bày do ông Chính không quan tâm chăm lo cho vợ con, thường xuyên đánh vợ. Bà Cúc đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng ông Chính vẫn không sửa đổi. Do tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Cúc yêu cầu được ly hôn với ông Chính.

Bị đơn ông Võ Bảo Trường Chính đã được Tòa án nhiều lần triệu tập. Tuy nhiên, ông Chính không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình qua yêu cầu ly hôn của bà Cúc và không đến tham gia hòa giải. Như vậy, ông Chính đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của bị đơn được quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự và đồng nghĩa với việc ông không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân của mình. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng động viên bà Cúc và tạo thêm thời gian để vợ chồng có cơ hội hàn gắn tình cảm. Tuy nhiên, bà Cúc vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn. Từ đó, có thể nhận thấy tình cảm của bà Cúc dành cho chồng đã không còn, tình trạng mâu thuẫn trong hôn nhân của ông bà đã trầm trọng. Sau khi nhận được quyết định hoãn phiên tòa, bà Cúc có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Xét thấy, mục đích hôn nhân giữa bà Cúc và ông Chính không đạt được, nếu tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân này cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của bà Cúc được ly hôn với ông Chính.

[2.2] Về con chung: Bà Cúc và ông Chính có một con chung chưa thành niên tên Võ Bảo Khang, sinh ngày 11/8/2019. Bà Cúc trình bày con chung hiện đang sống cùng với mẹ. Sau khi ly hôn, bà Cúc yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu ông Chính cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay cháu Khang đang sống với bà Cúc, cần ổn định việc nuôi con để tránh ảnh hưởng đến sự phát triển về thể chất, tinh thần của con chung, tạo điều kiện cho cháu phát triển bình thường; Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Cúc, giao con chung của bà Cúc và ông Chính là cháu Võ Bảo Khang, sinh ngày 11/8/2019 cho bà Cúc tiếp tục nuôi dưỡng.

Bà Cúc và gia đình phải tạo điều kiện thuận lợi cho ông Chính được thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Việc nuôi con không cố định.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Đây là nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con. Tuy nhiên do bà Cúc không yêu cầu ông Chính cấp dưỡng nuôi con nên hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này các bên phát sinh tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[2.4] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn bà Cúc không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung. Do bị đơn ông Chính cũng không có ý

kiến về việc phân chia tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này các bên phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[3] Về án phí: Bà Cúc phải nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 179; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 238, Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xét xử vắng mặt nguyên đơn bà Cúc và bị đơn ông Chinh.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Cúc. Bà Nguyễn Thị Cúc được ly hôn với ông Võ Bảo Trường Chinh.

2. Về con chung: Bà Cúc và ông Chinh có một con chung chưa thành niên tên Võ Bảo Khang, sinh ngày 11/8/2019.

Bà Cúc được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Võ Bảo Khang, sinh ngày 11/8/2019.

Bà Cúc cùng các thành viên trong gia đình của mình phải tạo điều kiện cho ông Chinh được thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Việc nuôi con không cố định.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Cúc phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí án phí Hôn nhân. Án phí được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001431 ngày 24/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, bà Cúc đã nộp đủ án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPLX;
- THADS TPLX;
- UBND phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Trang